

Số: 134 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức
của Vụ Chính quyền địa phương**

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Chính quyền địa phương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Chính quyền địa phương là đơn vị thuộc Bộ Nội vụ, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ quản lý nhà nước về tổ chức chính quyền địa phương; địa giới đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vụ Chính quyền địa phương tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Xây dựng các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương; địa giới đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trình cấp có thẩm quyền ban hành theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Xây dựng dự thảo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, hàng năm, các dự án, đề án và dự thảo chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ về tổ chức chính quyền địa phương; địa giới đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án đã được ban hành hoặc phê duyệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Về tổ chức chính quyền địa phương

a) Tham mưu giúp Bộ trưởng đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử, các văn bản hướng dẫn của Hội đồng bầu cử quốc gia và các cơ quan Trung ương; báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định của công tác bầu cử;

b) Thẩm định trình Bộ trưởng đề trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; đề nghị điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

c) Giúp Bộ trưởng thực hiện các nhiệm vụ sau:

Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Hội đồng nhân dân; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Ủy ban nhân dân theo quy định của pháp luật; khi cần thiết tham dự cuộc họp của Hội đồng nhân dân và của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bàn về lĩnh vực xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới đơn vị hành chính;

Tham gia ý kiến xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội của các vùng.

5. Về địa giới đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

a) Trình Bộ trưởng đề trình Chính phủ xem xét, thông qua để trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định theo thẩm quyền:

- Quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính;

- Việc sắp xếp, thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới, đặt tên, đổi tên và việc giải quyết chồng lấn về địa giới đơn vị hành chính các cấp.

b) Trình Bộ trưởng đề trình Chính phủ phương án giải quyết những điểm có sự không thống nhất giữa ranh giới hiện trạng quản lý với ranh giới trên hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính; xác định phạm vi quản lý theo địa giới đơn vị hành chính đối với các bãi bồi cửa sông, các đảo, đá, bãi cạn, bãi ngầm và một số đối tượng địa lý khác trên vùng biển Việt Nam; phân định ranh giới quản lý hành chính trên biển đối với các địa phương có biển;

c) Trình Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định về nguyên tắc, hồ sơ, thủ tục xác định địa giới đơn vị hành chính và lập, quản lý hồ sơ địa giới đơn vị hành chính các cấp;

d) Trình Bộ trưởng đề trình Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ, đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Hồ sơ công nhận xã đảo, xã an toàn khu, vùng an toàn khu;

Hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh.

đ) Tham mưu, giúp Bộ trưởng:

Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổ chức khảo sát, thẩm định hồ sơ, đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã;

Quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp huyện và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân loại đơn vị hành chính cấp xã;

Tổ chức thẩm định, trình Bộ trưởng quyết định nghiệm thu hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đưa vào quản lý, sử dụng và nộp lưu trữ quốc gia.

6. Về số lượng, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; hướng dẫn tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố.

a) Trình Bộ trưởng đề trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

b) Trình Bộ trưởng ban hành Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

7. Trình Bộ trưởng các văn bản trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của Bộ, ngành, địa phương và của cử tri về tổ chức chính quyền địa phương; địa giới đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính; cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

8. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức chính quyền địa phương; địa giới đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính; về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

9. Thực hiện công tác sơ kết, tổng kết, thống kê, tổng hợp, báo cáo theo quy định. Xây dựng cơ sở dữ liệu về số lượng, chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân và thành viên Ủy ban nhân dân các cấp; số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; tiêu chuẩn, số lượng đơn vị hành chính và kết quả phân loại đơn vị hành chính các cấp; tiêu chuẩn, số lượng thôn, tổ dân phố theo quy định.

10. Chủ trì hoặc phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực chính quyền địa phương theo phân cấp, uỷ quyền của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.

11. Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, tổ chức các hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực chính quyền địa phương theo chỉ đạo của Bộ trưởng.

12. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức

1. Vụ Chính quyền địa phương có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và công chức theo quy định.

2. Vụ trưởng Vụ Chính quyền địa phương chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị; ban hành Quy chế làm việc và các quy chế khác theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1252/QĐ-BNV ngày 27/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Chính quyền địa phương.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Chính quyền địa phương, người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././m

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, CQĐP.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà